

Số: /CCTTBVT

Nam Định, ngày tháng 8 năm 2024

V/v tập trung phun trừ sâu bệnh cuối tháng 8
đầu tháng 9 năm 2024

Kính gửi:

- UBND các huyện, thành phố;
- Phòng Nông nghiệp & PTNT các huyện; Phòng Kinh tế thành phố Nam Định;
- Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp các huyện, thành phố.

Thời tiết những ngày vừa qua thuận lợi cho các trà lúa sinh trưởng, phát triển đồng thời cũng thuận lợi cho sâu bệnh phát sinh gây hại. Tuy nhiên, giai đoạn đầu vụ ảnh hưởng mưa lớn gây ngập úng nên nhiều diện tích phải cấy, sạ lại, do đó sâu bệnh phát sinh không đồng đều giữa các trà lúa. Hiện nay, sâu cuốn lá nhỏ lúa 6 ra rải, lúa kéo dài, phân bố không đồng đều giữa các trà lúa và hình thành 2 cao điểm. Cao điểm 1 sâu phân bố tập trung trên diện tích lúa gieo cấy trước ngày 12/7 (ít bị ảnh hưởng bởi ngập úng). Mật độ trứng và sâu non phổ biến 50-70 con+quả/m², cao 150-200 con+quả/m², cục bộ 300-400 con+quả/m². Cao điểm 2 (sâu non nở rộ 02-06/9) phân bố chủ yếu trên diện tích lúa gieo cấy sau ngày 12/7 (trà lúa bị ảnh hưởng nặng bởi ngập úng), mật độ sâu phổ biến 30-50 con/m², nơi cao 100-200 con/m², cục bộ >300 con/m².

Đây là lứa sâu gây hại chính trong vụ, nếu không phòng trừ kịp thời sẽ gây ảnh hưởng lớn đến năng suất.

Rầy lúa 5 bắt đầu nở, mật độ phổ biến 200-300 con/m², nơi cao 1.500-2.000 con/m². Rầy lúa 5 sẽ nở rộ từ 25/8-05/9, mật độ phổ biến 500-700 con/m², cao 2.000-3.000 con/m², cục bộ >5.000 con/m².

Mật độ sâu đục thân 2 chám nơi cao 0,2-0,5 con/m², cục bộ 2-3 con/m², tương đương so với cùng kỳ năm trước.

Bệnh khô vằn đã xuất hiện và phát triển trên các trà lúa, tỷ lệ bệnh phổ biến 1-5%, cao 15-20%. Mức độ gây hại tương đương cùng kỳ năm trước. Bệnh sẽ tiếp tục lây lan mạnh trên các trà lúa từ nay đến cuối vụ.

Ngoài ra lúa cỏ (*lúa ma, lúa dại*) đang tiếp tục phát sinh và gây hại trên lúa.

Để bảo vệ an toàn sản xuất vụ Mùa 2024, Chi cục Trồng trọt & BVTV đề nghị UBND, cơ quan chuyên môn các huyện, thành phố chỉ đạo các xã/thị trấn thực hiện tốt một số việc sau:

1. Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn kỹ thuật để các hộ nông dân kiểm tra đồng ruộng, tự phân loại các trà lúa để có biện pháp chăm sóc bổ sung phù hợp, **lưu ý không bón phân urê khi lúa ôm đòng - sấp trở** để giảm

thiếu sự phát sinh, gây hại của các đối tượng sâu, bệnh cuối vụ, nhất là bệnh Bạc lá trong điều kiện gặp mưa to, gió lớn...

2. Tổ chức đợt cao điểm phun trừ dịch hại:

- **Phun trừ sâu cuốn lá nhỏ lúa 6:** Cao điểm 1 từ ngày **25 - 30/8** (chủ yếu trên trà lúa gieo cấy trước ngày 12/7, ít bị ảnh hưởng ngập úng); cao điểm 2 (trên trà lúa gieo cấy sau ngày 12/7) tập trung từ ngày **02 - 06/9** cho diện tích có mật độ sâu ≥ 20 con/m².

Sử dụng thuốc có hoạt chất Indoxacarb (*Clever 150SC; 300WG, August 350WG, Ammate[®]150EC, Obaone 95WG, Sunset 300WG, Divine 180SC, Indogold 150SC,...*); hoạt chất khác (*Incipio[®] 200SC, Solo 350SC, TT Glim 270SC, Chlorin 10SC, Map Dona 265EC, ...*). Sau 5 ngày phun thuốc, kiểm tra nếu mật độ sâu sống ≥ 50 con/m² cần phải phun lại.

- **Kết hợp phun trừ rầy lúa 5** cho những diện tích có mật độ rầy ≥ 30 con/khóm (*1.000 con/m²*). Sử dụng thuốc có hoạt chất Nitenpyram, Pymetrozin (*Titan 600WG, TT Led[®] 70WG, Vuachest 800WG, Chess[®] 50WG, Palano 600WP, Chatot 600WG, TVpymeda 350WP,...*), hoạt chất khác (*Amira 25WP, Midan 10WP, Sectox 100WP, ...*). Sau 3 ngày phun thuốc, nếu mật độ rầy còn trên 30 con/khóm (*1.000 con/m²*) phải phun lại.

- **Sâu đục thân 2 chấm lúa 4:** Phun thuốc khi lúa bắt đầu trổ (trổ 1-5% số bông) cho những diện tích có mật độ ổ trứng $\geq 0,2$ ổ/m²; nơi có mật độ ổ trứng ≥ 1 ổ/m² phải trừ kép (lần 1 khi lúa thấp tho trổ, lần 2 sau lần 1 từ 5-7 ngày). Sử dụng thuốc có hoạt chất Chlorantraniliprole (*Prevathon[®] 5SC, Voliam Targo 063SC,...*), hoạt chất Chlofenapyr (*Chlorferan 240SC- VUA ĐỤC THÂN,...*) (Chú ý phun thuốc cho trà lúa trổ bông cuối tháng 8 đầu tháng 9, nơi có nguồn sâu cao).

- **Đối với bệnh khô vằn:** Phát hiện và phun trừ cho những diện tích bệnh chớm xuất hiện. Sử dụng thuốc có hoạt chất Pencycuron (*Moren 25WP,...*), hoạt chất Hexaconazole (*Anvil[®] 5SC, Chevin 5SC, Lervil 100SC, Shut 677WP, A-V-T Vil 5SC,...*), hoạt chất khác (*Amistar top[®] 325SC, Map Unique 750WP, Validacin 5SL, Nevo[®] 330EC,...*).

* Lưu ý:

+ Nếu các đối tượng dịch hại cần phòng trừ xuất hiện cùng 1 lúc có thể phối hợp các loại thuốc nhưng vẫn giữ nguyên nồng độ của mỗi loại.

+ Trong thời gian 4 giờ sau phun gặp mưa phải phun trừ lại.

- **Đối với bệnh bạc lá:** Hiện nay chưa có thuốc đặc trị, vì vậy không nên phun thuốc để phòng trừ bệnh này. Nếu phát hiện bệnh cần giữ đủ nước trong ruộng, dừng ngay bón phân đạm, không phun thuốc kích thích sinh trưởng hay phân bón qua lá.

- **Đối với Lúa cỏ:** Phát động nông dân nhổ bỏ lúa cỏ, cắt bỏ những bông lúa cỏ giai đoạn lúa làm đòng - trổ bông đem tiêu hủy hoặc làm thức ăn cho gia

súc; không được để lúa cỏ trên ruộng, bờ ruộng, kênh mương, tránh để hạt cỏ rụng xuống đất, lây nhiễm cho vụ sau.

- **Đối với chuột:** Tích cực tiêu diệt bằng biện pháp thủ công như đào bắt kết hợp với các loại bẫy. Tuyệt đối không dùng điện và các biện pháp dễ gây nguy hiểm cho người, vật nuôi để diệt chuột, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

3. Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về thuốc BVTV ở các huyện, thành phố; chỉ đạo các đại lý, hộ kinh doanh thuốc BVTV cung ứng, hướng dẫn nông dân sử dụng và thu gom bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng đúng nơi qui định./.

Nơi nhận:

- Cục BVTV; TT BVTV phía Bắc;
- Lãnh đạo Sở NN&PTNT;
- VP3 UBND tỉnh;
- Phòng Kế hoạch - Kỹ thuật;
- Trung tâm Khuyến nông;
- Như trên;
- Đài PT-TH, Báo Nam Định;
- Website Sở NN&PTNT, Chi cục TTBVTV;
- Lưu: VT, P. BVTV.

CHI CỤC TRƯỞNG

Trần Ngọc Chính